TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 337/2022/HC-PT Ngày 13– 5 – 2022 V/v khiếu kiện quyết định phê duyệt phương án bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Văn

Các thẩm phán: Ông Phạm Công Mười

Ông Chung Văn Kết

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thúy – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Ba Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 155/2021/TLPT-HC ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc "*Khiếu kiện quyết định phê duyệt phương án bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất*".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 31/2020/HC-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 544a/2022/QĐ-PT ngày 20/4/2022; giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Liêng Văn T

Địa chỉ: 68/33/H1 đường Cách mạng tháng tám, phường C, quận N, Thành phố Cần Thơ (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Sa Linh – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ

Địa chỉ: 02 Hòa Bình, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Chí Kiên

Địa chỉ: 56/8 đường Lê Lai, phường A, quận N, Thành phố Cần Thơ (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên.

Địa chỉ: số 25, tổ dân phố 21, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2. Ông Liêng Thành N, cư trú tại số 206/104/4 khu vực 1, tổ 12, đường Trần Phú, phường C, quận N, Thành phố Cần Thơ. (có mặt)

3. Ông Liêng Sương N, cư trú tại số 194/7C đường Phạm Ngũ Lão, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Người kháng cáo*: Người khởi kiện ông Liêng Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa, phía người khởi kiện trình bày:

Năm 1990, ông Liêng Văn T có mua phần đất 4.410m^2 của bà Trần Kim P và ông Lư Trí P. Từ năm 1992, ông Liêng Văn T cho 02 người cháu mỗi người 300m^2, 02 người con ruột mỗi người 250m^2. Diện tích còn lại ông Liêng Văn T cất nhà và làm vườn sinh sống.

Đến năm 2005 Nhà nước quy hoạch Dự án Nhà khách Thành phố Cần Thơ (nay là Trung tâm hội nghị). Đến năm 2014, Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố Cần Thơ thông báo cho ông Liêng Văn T được hỗ trợ 707.010.100 đồng và được mua nền tái định cư diện tích 60m^2 theo Quyết định số 1510 và Quyết định số 2159 phê duyệt điều chỉnh bổ sung. Thực chất của việc thu hồi đất không phải để xây dựng Trung tâm Hội nghị Thành phố Cần Thơ mà để cho Doanh nghiệp tư nhân số 01 Điện Biên đầu tư xây dựng dự án tổ hợp khách sạn 5 sao Mường Thanh Cần Thơ theo Quyết định số 4696. Theo quy định của Luật đất đai trường hợp của ông Liêng Văn T phải trực tiếp thương lượng với chủ đầu tư tư nhân. Việc Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 1510 và Quyết định số 2159 áp giá bồi thường với mức giá Nhà nước để giao đất cho tư nhân xâm phạm đến quyền và lợi ích của ông Liêng Văn T.

Do đó ông Liêng Văn T khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ liên quan đến việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ về đất

đối với hộ ông Liêng Văn T bị ảnh hưởng bởi dự án Trung tâm Hội nghị Thành phố Cần Thơ và hủy một phần Quyết định số 1510/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ về đất cho hộ ông Liêng Văn T bị ảnh hưởng bởi dự án Trung tâm hội nghị Thành phố Cần Thơ.

Người bị kiện trình bày:

Tổng diện tích của ông Liêng Văn T, ông Liêng Sương N và ông Liêng Thành N được Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ về đất tại Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 là 3.321,1m^2 trong đó ông Liêng Văn T với diện tích 2.821,1m^2, ông Liêng Sương N với diện tích 250m^2 và ông Liêng Thành N với diện tích 250m^2.

Việc bồi thường hỗ trợ căn cứ vào Quyết định số 5549/QĐ-UBND ngày 30/11/2010 và Quyết định điều chỉnh số 3110/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều về việc thu hồi đất của ông Liêng Văn T, ông Liêng Sương N và ông Liêng Thành N. Ông Liêng Văn T khởi kiện 02 Quyết định nêu trên và Tòa án đã bác yêu cầu khởi kiện.

Quá trình thu hồi đất năm 2010, ông Liêng Văn T đề nghị kiểm tra lại diện tích và được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố Cần Thơ phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra lại, trên cơ sở đó lập các thủ tục trình Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 2159 là đủ diện tích cho ông Liêng Văn T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Liêng Thành N trình bày:

Năm 1992, ông Liêng Thành N được cha là ông Liêng Văn T cho một phần đất 250m^2. Năm 2000, ông Liêng Thành N xây dựng nhà cấp 4 với diện tích 40m^2. Năm 2014, ông Liêng Thành N nhận được Thông báo số 744/TB.HĐBT ngày 17/7/2014 và đến năm 2018, nhận được Quyết định số 223/QĐ.UBND ngày 28/01/2016 về việc phê duyệt điều chỉnh tên hộ dân nhận tiền bồi thường, hỗ trợ dự án Tổ hợp khách sạn 5 sao Mường Thanh với giá đền bù 250m^2 là 69.823.100 đồng nhưng ông Liêng Thành N không nhận được tiền vì đã chuyển sang tên cha ông là Liêng Văn T. Ông Liêng Thành N yêu cầu ông phải là người lãnh tiền và giá đền bù đất và vật kiến trúc không đúng với giá thị trường.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Liêng Sương N: Có đơn đề nghị vắng mặt và thống nhất với ý kiến của cha ông là ông Liêng Văn T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng số 01 tỉnh Điện Biên: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không hợp tác và không có ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 31/2020/HC-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193, khoản 1 Điều 348 của Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Điều 39, Điều 43 Luật đất đai năm 2003

Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Liêng Văn T về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính sau:

+ Một phần Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ liên quan đến việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ về đất đối với hộ ông Liêng Văn T bị ảnh hưởng bởi dự án Trung tâm Hội nghị thành phố Cần Thơ.

+ Một phần Quyết định số 1510/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường hỗ trợ về đất cho hộ ông Liêng Văn T bị ảnh hưởng bởi dự án Trung tâm hội nghị thành phố Cần Thơ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/10/2020 người khởi kiện ông Liêng Văn T làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Luật tố tụng hành chính; các đương sự tham gia tố tụng tại phiên tòa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Do ông Liêng Văn T quản lý diện tích đất không có nguồn gốc, đất đã được nhà nước quy hoạch quản lý. Tuy nhiên do ông Liêng Văn T có quá trình quản lý nên khi thu hồi Nhà nước không đền bù giá trị quyền sử dụng đất mà hỗ trợ cho ông Liêng Văn T 50% giá trị là phù hợp, ngoài hỗ trợ 50% giá trị quyền sử dụng đất, cơ quan chức năng còn cấp cho ông Liêng Văn T 04 lô đất nền tái định cư là bảo đảm quyền lợi của ông Liêng Văn T. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Liêng Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ có tại hồ sơ, lời trình bày của người khởi kiện, quan điểm của luật sư, quan điểm của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc Toà sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Liêng Văn T là có căn cứ, bởi các lẽ sau:

[1] Xét về nguồn gốc đất: Diện tích đất mà cơ quan chức năng thu hồi và bồi thường có nguồn gốc là năm 1992 bà Lưu Kim P ủy quyền cho ông Liêng Văn T sử dụng: Đây là đất bãi bồi ven sông không phải đất của bà Trần Kim P có từ trước chế độ cũ. Năm 1979 Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang đã có quyết định số 887/UBT.79 quy hoạch toàn bộ cồn cát phường Cái Khế được chọn xây dựng Trung tâm Thành phố Cần Thơ. Ngày 28/3/1980 Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang có QĐ 163 giao toàn diện tích đất này giao cho Ty thể dục thể thao xây dựng Khu thể dục thể thao Hậu Giang. Việc bà Lưu Kim P ủy quyền cho ông Liêng Văn T được sử dụng diện tích đất không thuộc quyền của mình nên ủy quyền đó không hợp pháp.

[2] Ông Liêng Văn T quản lý diện tích đất không có nguồn gốc, đất đã được nhà nước quy hoạch quản lý. Tuy nhiên do ông Liêng Văn T có quá trình quản lý nên khi thu hồi Nhà nước không đền bù giá trị quyền sử dụng đất mà hỗ trợ cho ông Liêng Văn T 50% giá trị là phù hợp, ngoài hỗ trợ 50% giá trị quyền sử dụng đất, cơ quan chức năng còn cấp cho ông Liêng Văn T 04 lô đất nền tái định cư là bảo đảm quyền lợi của ông Liêng Văn T.

Từ những phân tích trên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Liêng Văn T, giữ y án sơ thẩm, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Do ông Liêng Văn T là người cao tuổi, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, miễn án phí cho ông Liêng Văn T.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của ông Liêng Văn T.

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 31/2020/HCST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ. Tuyên xử:

Áp dụng Điều 39, Điều 43 Luật đất đai năm 2003.

Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Liêng Văn T về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính sau:

+ Một phần Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ liên quan đến việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ về đất đối với hộ ông Liêng Văn T bị ảnh hưởng bởi dự án Trung tâm Hội nghị thành phố Cần Thơ.

+ Một phần Quyết định số 1510/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường hỗ trợ về đất cho hộ ông Liêng Văn T bị ảnh hưởng bởi dự án Trung tâm hội nghị thành phố Cần Thơ.

2/ Án phí hành chính:

Do ông Liêng Văn T là người cao tuổi nên miễn án phí cho ông Liêng Văn T.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao(1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM(1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM(1);
- TAND Tp Cần Thơ(1);
- VKSND TP Cần Thơ(1);
- Cục THADS Tp. Cần Thơ(1);
- NKK(1);
- NBK(1);
- NLQ(3)
- Lưu HS (1), VP (2) N.THUY 15b.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thành Văn